

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2012/NQ-HĐND

Nam Định, ngày 06 tháng 7 năm 2012

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức thu lệ phí đăng ký và phí cung cấp thông tin  
về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất  
trên địa bàn tỉnh Nam Định**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH  
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 41/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 69/2011/TTLT/BTC-BTP ngày 18/5/2011 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm và phí sử dụng dịch vụ khách hàng thường xuyên;

Xét Tờ trình số 60/TTr-UBND ngày 06/6/2012 của UBND tỉnh về việc quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Sau khi nghe báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến của các đại biểu HĐND tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức thu lệ phí đăng ký và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Nam Định (có biểu mức thu kèm theo).

**Điều 2.** Các cơ quan thu lệ phí đăng ký và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được trích để lại 80% (Tám mươi phần trăm) trên tổng số tiền phí, lệ phí thu được để trang trải chi phí cho việc hoạt động và tổ chức thu phí, lệ phí; số còn lại 20% (Hai mươi phần trăm) nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày được HĐND tỉnh thông qua và thay thế Nghị quyết số 120/2009/NQ-HĐND ngày 10/7/2009 của HĐND tỉnh Nam Định về việc Quy định mức thu lệ phí đăng ký và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Nam Định.

**Điều 4.** Giao UBND tỉnh quy định cụ thể chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện Nghị quyết.

**Điều 5.** Thường trực HĐND, các Ban HĐND và các đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh Nam Định khoá XVII, kỳ họp thứ tư thông qua./.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Hồng Hà**

**BIỂU MỨC THU LỆ PHÍ ĐĂNG KÝ VÀ PHÍ CUNG CẤP THÔNG TIN  
VỀ GIAO DỊCH BẢO ĐẢM BẰNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT,  
TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NAM ĐỊNH**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2012/NQ-HĐND*

*Ngày 06/7/2012 của HĐND tỉnh Nam Định)*

**1. Lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất**

**a) Mức thu**

<b>TT</b>	<b>CÁC TRƯỜNG HỢP NỘP LỆ PHÍ</b>	<b>MỨC THU (đồng/hồ sơ)</b>
1	Đăng ký giao dịch bảo đảm	80.000
2	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm	70.000
3	Đăng ký thay đổi nội dung giao dịch bảo đảm đã đăng ký	60.000
4	Xoá đăng ký giao dịch bảo đảm	20.000

**b) Các trường hợp được miễn nộp lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất**

- Các cá nhân, hộ gia đình khi đăng ký giao dịch bảo đảm để vay vốn tại tổ chức tín dụng phục vụ sản xuất, kinh doanh không phải nộp lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định tại Nghị định số 41/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Yêu cầu sửa chữa sai sót về nội dung đăng ký giao dịch bảo đảm do lỗi của Đăng ký viên.

**2. Phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất**

**a) Mức thu**

<b>TT</b>	<b>CÁC TRƯỜNG HỢP NỘP PHÍ</b>	<b>MỨC THU (đồng/trường hợp)</b>
1	Cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm (bao gồm cả trường hợp cung cấp văn bản chứng nhận hoặc	30.000

	bản sao văn bản chứng nhận về giao dịch bảo đảm)	
--	--	--

***b) Các trường hợp được miễn nộp phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất***

- Tổ chức, cá nhân yêu cầu cấp văn bản chứng nhận nội dung đăng ký trong trường hợp đăng ký trực tuyến giao dịch bảo đảm.
- Chấp hành viên yêu cầu cung cấp thông tin về tài sản kê biên.
- Điều tra viên, Kiểm sát viên và Thẩm phán yêu cầu cung cấp thông tin phục vụ cho việc tố tụng.